

Số: 96/KH-TH&THCSPVT

Phước Vĩnh Tây, ngày 26 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Về việc thực hiện Chiến lược phát triển Giáo dục
giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035

Căn cứ Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Căn cứ Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng chính phủ về việc Phê duyệt chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây xây dựng xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035, cụ thể như sau:

Trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây nằm trên tuyến Tỉnh lộ 826C, tọa lạc tại xã Phước Vĩnh Tây, tỉnh Tây Ninh, cách xã Cần Giuộc về phía bắc con sông Cần Giuộc. Trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây được thành lập theo Quyết định số 4608/QĐ-UBND ngày 23/7/2018 do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Cần Giuộc ký.

Trong hơn 05 năm thành lập và phát triển, vượt qua những khó khăn đến nay Trường có đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên đạt và trên chuẩn, chất lượng giáo dục của nhà trường phát triển ổn định, góp phần quan trọng tạo nguồn nhân lực cho địa phương, một địa chỉ tin cậy của nhân dân tại địa phương.

Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035, nhằm định hướng mục tiêu và giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của Trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt Kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo xã Phước Vĩnh Tây giai đoạn 2025-2030 nhằm phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và hội nhập.

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

Trong giai đoạn mới 2025-2030, với những thuận lợi rất lớn cho việc duy trì và tiếp tục nâng cao chất lượng dạy - học của Nhà trường: cơ sở vật chất tương đối khang trang, thiết bị dạy học từng bước hoàn thiện, đội ngũ cán bộ, viên chức của nhà trường đa số đạt chuẩn quy định, số lượng học sinh ổn định, cha mẹ học sinh và các nhà mạnh thường quân rất quan tâm hỗ trợ nhà trường về nhiều mặt, sự quan tâm rất lớn của lãnh đạo ngành và chính quyền địa phương các cấp.

Tuy nhiên, Trường cũng sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức: Do tác động trong thời gian thực hiện giải tỏa xây dựng đô thị mới xã Phước Vĩnh Tây và kinh tế địa phương ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh, hạn chế học sinh bỏ học; tác động từ mặt trái của nền kinh tế thị trường và xã hội bên ngoài sẽ ảnh hưởng rất lớn đến công tác giáo dục đạo đức học sinh trong tình hình mới. Tác động của nhiều kênh thông tin, nhất là các trang mạng trên Internet có nhiều nội dung xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước làm dao động ít nhiều về mặt lập trường, tư tưởng chính trị trong công tác Đảng cũng như về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

1. Môi trường bên trong

1.1. Đặc điểm tình hình

1.1.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên: 43 người. Trong đó: CBQL: 03 người; Giáo viên: 36 người. Hỗ trợ, phục vụ, bảo vệ: 04 người. Tổng số nữ: 24 người.

- Tổng số đảng viên: 22 đảng viên. Tỷ lệ: 48,8 %. Đảng viên nữ: 13 đảng viên.

1.1.2. Học sinh, chất lượng giáo dục:

Học sinh năm học 2024-2025: 884 học sinh (tháng 5/2025). Chất lượng giáo dục phát triển mang tính chất ổn định.

1.1.3. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục:

Cơ sở vật chất: Tổng số phòng 45, trong đó: số phòng phục vụ cho công tác giảng dạy là 21 phòng, 24 phòng còn lại dành cho các phòng chức năng, phòng làm việc, đảm bảo tốt cho việc giảng dạy. Trường có trang thiết bị cơ bản phục vụ tốt cho quá trình giảng dạy. Trường có công rào, sân chơi, bãi tập cho học sinh, có khu vực vệ sinh dành riêng cho học sinh và giáo viên. Thư viện nhà trường đã đạt chuẩn và có đầy đủ các sách giáo khoa, sách tham khảo cho giáo viên và học sinh mượn.

1.1.4. Việc huy động các nguồn lực xã hội:

- Trường thực hiện huy động các nguồn lực xã hội cho công tác khuyến học, khuyến tài, bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất. Hỗ trợ khá tốt cho các phong trào.

1.1.5. Công tác lãnh đạo và quản lý:

Trường có 03 cán bộ quản lý (01 Hiệu trưởng, 2 Phó Hiệu trưởng), đảm bảo số lượng đáp ứng yêu cầu công việc. Đội ngũ cốt cán: tổ trưởng, tổ phó chuyên môn; trưởng và phó các tổ chức đoàn thể số lượng theo quy định.

1.1.6. Sử dụng công nghệ thông tin:

Trường đã xây dựng được Cổng thông tin điện tử; sử dụng nhiều phần mềm trong công tác quản lý và dạy học; các đường truyền Internet phục vụ khá tốt nhu cầu truy cập và giảng dạy.

1.2. Điểm mạnh

1.2.1 Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Đội ngũ công chức, viên chức có năng lực chuyên môn đạt chuẩn đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao.

1.2.2. Học sinh, chất lượng giáo dục

Đa số học sinh ngoan, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần tự giác trong rèn luyện và học tập.

1.2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục

Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được nhu cầu dạy – học của đơn vị.

1.2.4. Việc huy động các nguồn lực xã hội

Ngày càng nhiều cha mẹ học sinh, các tổ chức và cá nhân quan tâm đến sự nghiệp giáo dục chung của đơn vị, nhất là quan tâm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

1.2.5. Công tác lãnh đạo và quản lý

- **Đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực quản lý, năng động và nhiệt tình trong công tác. Đội ngũ cốt cán đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ và có chuyên môn tốt.**

1.2.6. Sử dụng công nghệ thông tin

- Việc trang bị các thiết bị công nghệ thông tin (hệ thống máy tính) và phần mềm quản lý dạy - học được quan tâm đầu tư. Đa số công chức, viên chức đều sử dụng được các phần mềm hỗ trợ trong công tác dạy – học.

1.2.7. Thành tích nổi bật 05 năm qua

- Chất lượng giáo dục của đơn vị phát triển mang tính ổn định: tỷ lệ huy động học sinh ngày càng tăng; tỷ lệ học sinh giảm, bỏ học ngày càng giảm. Chất lượng giáo dục 02 mặt (hạnh kiểm và học lực) được duy trì. Tỷ lệ tốt nghiệp TNTHCS 05 năm (từ năm 2020 đến 2025) đạt 100%. Số học sinh trúng tuyển vào lớp 10 đạt trung bình 67 %.

- Công tác giáo dục toàn diện học sinh, các tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo, các hoạt động ngoại khóa trong trường và tham gia công tác xã hội địa phương chuyển biến tốt.

- Công tác tuyên truyền và vận động học sinh tham gia Bảo hiểm Y tế trong 05 năm gần đây đạt 100%.

- Công tác xã hội hóa giáo dục và công tác khuyến học, khuyến tài nhà trường tiếp tục đóng góp tích cực cho hoạt động dạy học của đơn vị.

- Cảnh quan sư phạm được cải tạo xanh - sạch - đẹp tạo môi trường tốt cho hoạt động học tập và rèn luyện của học sinh. Cơ sở vật chất và trang thiết bị khá đầy đủ phục vụ dạy học, nhiều hạng mục cơ sở vật chất được sửa chữa và cải tạo ngày càng khang trang.

1.3. Điểm hạn chế:

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- Chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên không đồng đều.

- Một số ít viên chức chưa chủ động trong phần thực hiện nhiệm vụ được giao. Một số ít vị trí việc làm chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

1.3.1. Học sinh, chất lượng giáo dục

- Công tác phối hợp trong giáo dục học sinh theo phương châm “nhà trường – gia đình – xã hội” gặp nhiều khó khăn (do một bộ phận cha mẹ học sinh đi làm ăn xa không quan tâm đến việc học của học sinh).

- Ảnh hưởng môi trường xã hội đến công tác giáo dục đạo đức học sinh; một số ít học sinh thiếu động cơ, không tập trung vào nhiệm vụ học tập và có lối sống thực dụng, đua đòi.

- Nguồn tuyển sinh từ nhiều địa bàn, nhà xa; chất lượng đầu vào còn thấp.

1.3.2. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục

- Có 10 phòng học được đầu tư xây dựng từ năm học 1998 đã xuống cấp, ảnh hưởng đến dạy học và sự an toàn của học sinh.

1.3.3. Việc huy động các nguồn lực xã hội:

- Một số cha mẹ ít quan tâm đến hoạt động của nhà trường. Kết quả huy động các nguồn lực xã hội cho đơn vị còn thấp.

1.3.4. Công tác lãnh đạo và quản lý: Còn hạn chế trong công tác kiểm tra, giám sát.

1.3.5. Sử dụng công nghệ thông tin: chưa phát huy hết được ưu điểm của việc sử dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy học. Sản phẩm của việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa nhiều.

1.4. Môi trường bên ngoài

a) Cơ hội

- Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế để phát triển giáo dục và đào tạo, đồng thời giáo dục và đào tạo phải đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế để phát triển đất nước.

- Việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế được sự quan tâm qua Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chỉ thị của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Tây Ninh, Đảng Ủy, UBND xã Phước Vĩnh Tây.

- Được UBND Huyện và Phòng Giáo dục và Đào tạo Cần Giuộc (trước đây) đầu tư xây dựng cơ sở vật chất: khu hành chánh, phòng thực hành, thư viện.

- Được sự tin nhiệm của học sinh, cha mẹ học sinh về chất lượng giáo dục.

- Ban Đại diện CMHS nhiệt tình trong việc phối hợp và hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động dạy - học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Thách thức

- Do tác động trong thời gian thực hiện giải tỏa xây dựng đô thị mới xã Phước Vĩnh Tây và kinh tế địa phương ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh, hạn chế học sinh bỏ học

- Tác động từ mặt trái của nền kinh tế thị trường và xã hội bên ngoài sẽ ảnh hưởng rất lớn đến công tác giáo dục đạo đức học sinh trong tình hình mới.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh cũng như của xã hội.

c) Xác định các vấn đề ưu tiên

- Phân đầu huy động và đầu tư xây dựng Thư viện Thông minh năm 2030.

- Phân đầu hoàn thành 06 phòng học hiện đại.

- Tiếp tục rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí Trường Chuẩn quốc gia.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức.

- Tiếp tục bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Tiếp tục xây dựng và cải tạo cảnh quan sư phạm xanh – sạch – đẹp.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2020-2025

1. Khái quát những nội dung đã thực hiện được, đánh giá hiệu quả tác động

- Qua thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây giai đoạn 2020-2025, nhà trường cơ bản đạt được mục tiêu đề ra:
- Về qui mô phát triển: với 24 lớp hơn 900 học sinh.
- Chất lượng giáo dục: từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024-2025, chất lượng giáo dục của nhà trường phát triển mang tính ổn định vượt chỉ tiêu kế hoạch ở nhiều mục tiêu: chất lượng đội ngũ; chất lượng giáo dục 02 mặt (học lực, hạnh kiểm; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS; tỷ lệ học sinh bỏ học).

Năm học	Tỷ lệ học sinh khá,tốt/học lực; khá, tốt/hạnh kiểm		Tỷ lệ tốt nghiệp THCS	Tỷ lệ học sinh đậu lớp 10	Số học sinh giỏi cấp tỉnh	Tỷ lệ học sinh bỏ học
	Học lực	Hạnh kiểm				
2021-2022	88,25%	100%	100%	80%	2 HS	0%
2022-2023	88,70%	100%	100%	74%	03 HS	0%
2023-2024	88,5%	100%	100%	67%	2 HS	0%
2024-2025	88,89%	100%	100%	64%	2 HS	0%

Trung bình	88,48%	100%	100%	73,6%	2.3 HS	0%
Chỉ tiêu KHCL 2020-2025	80%	90%	100%	70%	Từ 2 học sinh/năm	Không quá 1%

2. Những tồn tại chưa thực hiện đúng kế hoạch được phê duyệt

- Kết quả tham gia các phong trào do Phòng GDĐT Long An tổ chức còn hạn chế: chỉ tiêu số học sinh giỏi đạt giải cấp tỉnh 2,3 học sinh.

3. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm khi xây dựng kế hoạch giai đoạn mới

- Chủ động trong công tác tham mưu với lãnh đạo, công tác phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân, mạnh thường quân, cha mẹ học sinh trong công tác huy động xã hội hóa.
- Tiếp tục phát huy đoàn kết nội bộ, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, hoàn chỉnh các quy trình, quy chế thực hiện công việc trong nhà trường.

- Hàng năm, bám sát mục tiêu kế hoạch năm học theo kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường để theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện.

4. Định hướng chiến lược

a) Sứ mệnh

- Tạo cơ hội cho học sinh học tập thuận lợi, tạo môi trường cho học sinh thể hiện khả năng của mình, giáo dục để học sinh trở thành công dân sống có trách nhiệm, sống có ích cho gia đình và xã hội.

b) Tầm nhìn

- Trở thành trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây chất lượng ngày càng cao trong xã Phước Vĩnh Tây. Đào tạo học sinh phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học.

c) Giá trị cốt lõi

- Sự trung thực, tôn trọng, lắng nghe.
- Tinh thần đoàn kết, hợp tác.
- Tính kỷ luật.
- Khát vọng vươn lên.

5. Phương châm hành động

- Phương châm hành động của nhà trường: ***“Chất lượng giáo dục là uy tín và danh dự của nhà trường”***.

6. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Phát huy truyền thống nhà trường;
- Tự trọng, tự hào;
- Khả năng thích ứng;
- Khả năng đổi mới và hội nhập.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng được đội ngũ công chức, viên chức và người lao động có phẩm chất đạo đức tốt, vững về chuyên môn nghiệp vụ, tâm huyết với nghề đáp ứng được yêu cầu của trường trung học phổ thông.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.
- Phấn đấu công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2027.

2. Mục tiêu cụ thể và giải pháp thực hiện

2.1. Mục tiêu phát triển qui mô

- Lớp học: từ 24 đến 26 lớp.

- Học sinh: từ 900 đến 1000 học sinh.
- Số học sinh/lớp tối đa không quá 45 học sinh và 35 học sinh.

2.2. Mục tiêu nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới

- 100% công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.
- Về cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp: Giáo viên THCS Hạng II và Giáo viên Tiểu học Hạng II: 36 người (tỷ lệ 94,7%).
- 100% công chức, viên chức đạt chuẩn loại khá trở lên theo quy định về chuẩn nghề nghiệp.
- 100% công chức, viên chức được đánh giá phân loại từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.
- Có ít nhất 30% giáo viên đạt tiêu chuẩn giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên và 10% giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.
- Có đủ viên chức phụ trách thư viện, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, công nghệ thông tin; nhân viên kế toán, văn thư – y tế; hợp đồng lao động.

2.3. Mục tiêu chất lượng giáo dục học sinh

2.3.1. Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban hàng năm không quá 2%. Trong đó, tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 1%.

2.3.2. Chất lượng giáo dục:

a) Học lực:

- Số học sinh xếp loại khá, tốt từ 88% trở lên.
- Số học sinh xếp loại yếu, kém không quá 2%.

b) Hạnh kiểm:

- Số học sinh xếp loại khá, tốt đạt từ 97% trở lên.
- Số học sinh xếp loại yếu không quá 1%.
- Không có học sinh bị truy cứu trách nhiệm hình sự.
- Học sinh giỏi cấp tỉnh: có từ 9 học sinh trở lên.
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: 100%.
- Học sinh trúng tuyển lớp 10 hàng năm từ 60% trở lên.
- Kết quả xếp loại học nghề, hướng nghiệp của học sinh:
- 40% học sinh học nghề.
- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

2.3.3. Mục tiêu tài chính

- Thực hiện quy định công khai điều kiện quản lý tài chính, tự chủ tài chính,

các nguồn kinh phí được đầu tư, hỗ trợ theo quy định của nhà trường theo quy định hiện hành.

- Chấp hành tốt dự toán ngân sách nhà nước được giao hàng năm cho đơn vị. Tăng cường các biện pháp đảm bảo nguồn thu được giao theo chỉ tiêu.

2.4. Phân đầu các nguồn thu của đơn vị tăng trung bình 10%/năm.

2.5. Mục tiêu phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục:

- Hoàn thành việc di dời trường học khi giải tỏa.
- Các phòng tin học, phòng thí nghiệm - bộ môn được đầu tư và trang bị các thiết bị phục vụ dạy – học theo chuẩn.
- Cải tạo, sửa chữa phòng học, bàn ghế học sinh.
- Tiếp tục hoàn chỉnh công trình vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom rác đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục.
- Sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học được trang bị.
- Phân đầu Thư viện đạt thông minh vào năm 2030.
- Phân đầu các phòng bộ môn đạt chuẩn năm 2026.
- Triển khai việc trồng cây xanh, hoa kiểng tạo bóng mát và môi trường Sảng - Xanh - Sạch - Đẹp trong trường học theo tinh thần Chỉ đạo của Đảng ủy xã Phước Vĩnh Tây trong khuôn viên trường học.

2.6. Mục tiêu quan hệ cộng đồng để huy động nguồn lực xã hội

- Ban Đại diện cha mẹ học sinh được củng cố hàng năm, hoạt động có hiệu quả trong việc kết hợp với nhà trường và xã hội để giáo dục học sinh.
- Phát huy vai trò của Chi hội khuyến học trong nhà trường để huy động hợp lý và có hiệu quả sự tham gia của gia đình học sinh và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục, tăng cường điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị để nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

2.7. Mục tiêu đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý

- Thực hiện tốt quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng CBQL.
- Phân đầu 33,3% CBQL có trình độ Thạc sỹ.
- CBQL đều ứng dụng CNTT trong thực hiện công việc.

2.8. Mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin

- Ứng dụng các phần mềm trong công tác quản lý, dạy học, điểm số, liên lạc giữa nhà trường với cha mẹ học sinh.
- Hoàn chỉnh Website thông tin trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây trên mạng Internet; kết nối Internet phục vụ nhu cầu dạy – học...nhằm hỗ trợ hiệu quả cho công tác quản lý và dạy học của nhà trường.
- 100% phòng học có trang bị Tivi từ 43 đến 50 inch.

2.9. Giải pháp chiến lược

a) Giải pháp phát triển về quy mô

- Xây dựng tốt kế hoạch phát triển năm học mới: Vào tháng 02 hàng năm, trường chủ động xây dựng kế hoạch phát triển. Hàng năm, Hiệu trưởng trực tiếp tham mưu với Phòng Văn hóa - Xã hội về kế hoạch phát triển của đơn vị: về số liệu viên chức, nhân viên theo kế hoạch vị trí việc làm; số liệu học sinh, số lớp để hoàn chỉnh kế hoạch.

- Triển khai tốt việc truyền thông, tư vấn cho học sinh phân luồng học nghề sau THPTCS.

- Phát huy truyền thông nhà trường, tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, chú trọng chất lượng của đơn vị.

b) Giải pháp về phát triển đội ngũ nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Giải pháp về phát triển đội ngũ:

+ Để thực hiện tốt mục tiêu về phát triển đội ngũ, nhà trường xác định yếu tố con người đóng vai trò quyết định nên việc xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên có phẩm chất tốt, có trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ vững vàng để đáp ứng yêu cầu mới.

+ Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng chuyên môn và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, xây dựng tiêu chuẩn giáo viên trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây đạt từ loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

+ Nhà trường quan tâm bồi dưỡng tại chỗ và giới thiệu viên chức có phẩm chất, năng lực tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn để tạo nguồn cán bộ quản lý và viên chức nòng cốt có chuyên môn sâu để đáp ứng yêu cầu phát triển liên tục của nhà trường.

+ Phát huy tốt vai trò của tổ chuyên môn: Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động chung của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch dạy học, phân phối chương trình và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường;

+ Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ trong định kỳ sinh hoạt tổ chuyên môn; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học và các quy định khác hiện hành; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên. Tổ chuyên môn sinh hoạt hai tuần một lần và có thể họp đột xuất theo yêu cầu công việc hay khi Hiệu trưởng yêu cầu.

+ Hàng năm, khuyến khích cán bộ quản lý, viên chức tham gia viết sáng kiến, cải tiến, làm đồ dùng dạy học, hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật; tham gia tốt các hội thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi; tăng cường vai trò của tổ trưởng chuyên môn, nâng cao chất lượng họp tổ, tăng cường dự giờ, thăm lớp theo hướng nghiên cứu bài học...

+ Xây dựng kế hoạch cho việc tham gia bồi dưỡng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy hoạch của đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi để công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng, hoàn chỉnh các tiêu chí của hạng chức danh nghề nghiệp về: bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học...và đăng ký dự thi thăng hạng khi đủ điều kiện hạng chức danh nghề nghiệp.

+ Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên, công tác đánh giá công chức, viên chức, nhân viên hàng năm, thực hiện tốt quy chế dân chủ, kế hoạch thi đua-khen thưởng hàng năm của đơn vị...tạo môi trường làm việc thân thiện, dân chủ, đoàn kết, thúc đẩy sự cố gắng vươn lên trong đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên trong nhà trường.

c) Giải pháp nâng cao đạo đức nghề nghiệp, ứng xử tình huống sư phạm:

- Tổ chức rà soát, tập hợp đầy đủ, quán triệt, thực hiện có hiệu quả các quy định về đạo đức nhà giáo được nêu trong các văn bản, Chỉ thị, quy định của Trung ương, địa phương và của ngành là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, trong đó chú trọng nhiệm vụ đánh giá, rà soát, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, giúp đỡ kịp thời các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục vượt qua hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống và công tác; đảm bảo trong nhà trường không có nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn nghiệp vụ.

- Nêu cao tính gương mẫu trong đội ngũ Nhà giáo về lối sống, đạo đức trong mọi sinh hoạt, mọi lúc, mọi nơi; chú ý về hành vi ứng xử, lời nói, hành động đúng. Giữ vững kỷ cương trường học.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động lớn: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Trường học Sáng –Xanh-Sạch-Đẹp”...

- Tiếp tục thực hiện công khai đầy đủ về các hoạt động có liên quan dạy học, nhất là dạy thêm học thêm, điểm số, về tài chính, quyền lợi của học sinh, của Thầy - Cô giáo; Ý thức chấp hành lễ lối làm việc, công tác tiếp công dân.

- Tiếp tục phối hợp, xây dựng mối quan hệ tốt với các tổ chức, chính quyền ở địa phương; mối quan hệ đối với Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Nâng cao vị thế, vai trò các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

- Thường xuyên trao đổi thông tin, kịp thời về việc vi phạm đạo đức nhà giáo, đồng thời giải quyết nhanh các phản ánh, khiếu nại, tố cáo các vi phạm về đạo đức nhà giáo theo thẩm quyền; các trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo, lãnh đạo có biện pháp xử lý nghiêm minh, kịp thời, theo đúng quy định của nội quy, quy chế, pháp luật và nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm của lãnh đạo đơn vị, các đoàn thể có nhà giáo, cán bộ quản lý vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Phụ trách thực hiện: Chi ủy Chi bộ, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng - tổ phó chuyên môn, tổ trưởng văn phòng, trưởng các tổ chức đoàn thể trong nhà

trường. đồng thời, theo đúng quy định của nội quy, quy chế, pháp luật và nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm của lãnh đạo đơn vị, các đoàn thể có nhà giáo, cán bộ quản lý vi phạm đạo đức nhà giáo.

d) Giải pháp về nâng cao chất lượng giáo dục học sinh:

- Giải pháp về công tác duy trì sĩ số, hạn chế học sinh bỏ học giữa chừng:
 - + Thành lập và củng cố Ban chỉ đạo cấp trường, phối hợp tốt với chính quyền địa phương trong công tác vận động học sinh, tăng cường vai trò của cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm trong việc giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cá biệt.
 - + Thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài: các nguồn học bổng tài trợ, phong trào nuôi heo đất trong đơn vị...nhằm giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn không bỏ học giữa chừng.
 - + Tổ chức phụ đạo học sinh yếu, kém...nhằm hạn chế nguyên nhân bỏ học do học yếu, chán học. Giới thiệu gương học sinh vượt khó học giỏi.
 - + Tăng cường các hoạt động vui chơi, tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh theo phong trào “trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
 - + Thực hiện tốt công tác khen thưởng, phê bình cá nhân trong công tác duy trì sĩ số học sinh.

e) Giải pháp về việc xây dựng nội dung chương trình tự chủ của đơn vị:

- Thực hiện chương trình dạy học và giáo dục theo khung thời gian biên chế năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo Long An. Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong chương trình giáo dục phổ thông, Trường giao yêu cầu tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian 35 tuần thực học. Chương trình, kế hoạch phải có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo và kiểm tra định kỳ.
- Đa dạng hóa hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.
- Tập trung phát triển năng lực và phẩm chất người học, hài hòa đức, trí, thể, mỹ; dạy người, dạy chữ và dạy nghề. Tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật, ý thức công dân.
- Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý của dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại. Tổ chức cho học sinh tham gia chăm sóc di tích lịch sử Cầu Kinh; tham quan các di tích văn hóa lịch sử trong và ngoài tỉnh.
- Tăng cường công tác giáo dục thể chất, kiến thức quốc phòng, an ninh và hướng nghiệp.
- Chú trọng phát triển năng lực học ngoại ngữ, tin học của học sinh.

- Quan tâm đúng mức công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và công tác phụ đạo học sinh yếu; công tác ôn tập chuẩn bị kỳ thi tuyển sinh vào THPT.

3. Giải pháp về đổi mới phương pháp dạy và học:

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

- Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực.

- Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học.

- Tập trung làm thay đổi nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về sự cần thiết phải đổi mới phương pháp dạy học trong xu thế hội nhập và phát triển.

4. Giải pháp về việc tổ chức Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Tổ chức rút kinh nghiệm sau khi tham gia các kỳ thi do huyện, Sở tổ chức.

- Tổ chức thi học sinh giỏi cấp trường hàng năm, khen thưởng học sinh đạt thành tích. Trên cơ sở đó, thành lập đội tuyển học sinh giỏi để tiếp tục bồi dưỡng và cử tham gia học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh.

- Đối với giáo viên: Trường lựa chọn giáo viên có chuyên môn tốt, tâm huyết trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp huyện, tỉnh. Có chế độ bồi dưỡng, động viên và khen thưởng giáo viên đạt thành tích tốt trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Phụ trách thực hiện: Chi ủy chi bộ, Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, trưởng các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

4.1. Giải pháp về tài chính

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ giai đoạn 2025-2030 và lấy ý kiến xây dựng, hoàn chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ giai đoạn tiếp theo. Lập bảng theo dõi tình hình thu - chi hàng tháng của đơn vị để đảm bảo được kinh phí hoạt động nhằm có kế hoạch điều chỉnh trong công tác quản lý thu - chi.

- Kịp thời báo cáo với Phòng Giáo dục và Đào tạo (Phòng Tài chính-Kế hoạch) các trường hợp phát sinh trong công tác tài chính để được hướng dẫn và tư vấn trong điều hành.

- Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ về công tác tài chính trong các khoản thu - chi tại đơn vị; báo cáo quyết toán theo quý, năm đúng định kỳ.

- Đối với các nguồn lực vận động từ công tác xã hội hóa: sau khi kết thúc đợt vận động và thực hiện công trình, công việc tiến hành công khai, minh bạch hoạt động thu - chi nhằm tạo niềm tin trong xã hội về công tác này.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, thanh tra nhân dân, kế toán, thủ quỹ.

4.2. Giải pháp về phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, Thư viện đạt thông minh.

4.2.1. Giải pháp về phát triển cơ sở vật chất

- Định kì tổ chức kiểm tra và bảo trì công trình các khối phòng học, khu hành chính, nhà vệ sinh...nhằm sử dụng hiệu quả, an toàn trong trường học.
- Chủ động trong việc trồng cây xanh, hoa kiểng theo hướng phát triển bền lâu, xanh – sạch – đẹp, thoáng mát tạo môi trường thân thiện, gần gũi thiên nhiên.
- Giải pháp về quản lý, sử dụng thiết bị dạy học:
 - Ban hành quyết định củng cố thành lập tổ thiết bị dạy học; xây dựng quy chế sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học.
 - Giao trực tiếp nhân viên thiết bị chịu trách nhiệm tham mưu về công tác khai thác sử dụng thiết bị dạy học, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên dễ dàng mượn và sử dụng hiệu quả.
 - Thực hiện tốt quy trình tiếp nhận thiết bị dạy học, bàn ghế học sinh theo dự án tài trợ và được cấp, theo dõi tốt việc bảo hành công trình.
 - Xây dựng kế hoạch sử dụng, bảo quản, tu sửa kịp thời cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Thực hiện tốt việc kiểm kê tài sản cuối năm, bàn giao tài sản tại nơi sử dụng. Tổ chức đề nghị thanh lý tài sản, tiêu hủy hóa chất theo hướng dẫn.
 - Tiếp tục phát huy hiệu quả phong trào tự làm đồ dung dạy học tại đơn vị. Khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích tốt trong phong trào.

4.2.2. Giải pháp về xây dựng Thư viện thông minh:

- Nhà trường chủ động xây dựng thư viện thông minh, phòng bộ môn đạt chuẩn.
- Tổ chức vận động xã hội hóa để đầu tư, bổ sung sách tham khảo cho Thư viện đạt thông minh. Nguồn vận động: các nhà mạnh thường quân, các nhà hảo tâm, các đơn vị tài trợ, các thể hệ cựu học sinh của trường.
- Cuối năm học, xây dựng kế hoạch vận động học sinh tặng sách giáo khoa cho Thư viện để giúp học sinh nghèo, cận nghèo, học sinh khó khăn của trường trong năm học mới.
- Giao cán bộ Thư viện tham mưu trực tiếp Hiệu trưởng về xây dựng kế hoạch đạt Thư viện thông minh; định kì báo cáo kết quả: lộ trình, tiến độ Thư viện thông minh. Xem xét là tiêu chí để đánh giá, xếp loại viên chức.

*** Phụ trách thực hiện:** hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất, cán bộ thư viện, nhân viên thiết bị, bí thư Đoàn trường, bí thư Chi đoàn giáo viên, kế toán, thủ quỹ.

4.2.3. Giải pháp công tác kiểm định và phấn đấu công nhận lại Trường đạt chuẩn quốc gia

a) Giải pháp công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Ban hành Quyết định thành lập HĐTĐG và xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
- Hội đồng tự đánh giá (TĐG), thông qua kế hoạch TĐG, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ TĐG cho hội đồng tự đánh giá.
- Phổ biến kế hoạch TĐG đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.
- Các nhóm công tác, thành viên Hội đồng TĐG căn cứ theo nhiệm vụ được phân công chịu trách nhiệm phần việc được giao (theo tiêu chuẩn, tiêu chí) và hoàn thành theo thời gian quy định. Báo cáo và tham mưu với Lãnh đạo Hội đồng TĐG đề giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong việc TĐG.
- Kinh phí thực hiện: Hướng dẫn thực hiện chi cho công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định.
- Hiệu trưởng trực tiếp đóng vai trò thường trực, chỉ đạo các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi tiến độ công tác kiểm định; thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất với Phòng GD&ĐT.

b) Giải pháp phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia

- Thành lập Ban chỉ đạo, điều hành Trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025.
- Xây dựng kế hoạch, phân công cụ thể nhiệm vụ của Cán bộ quản lý phụ trách từng tiêu chuẩn cụ thể.
- Thường xuyên, kiểm tra theo dõi các chỉ tiêu của tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia: kịp thời đôn đốc, nhắc nhở để hoàn thành mục tiêu.
- Khen thưởng những cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, phê bình những cá nhân không hoàn thành mục tiêu được phân công. Kết hợp làm tiêu chí đánh giá, phân loại công chức, viên chức cuối năm.

4.2.4. Giải pháp về quan hệ cộng đồng để huy động nguồn lực xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa đặc biệt về khuyến học, khuyến tài trong công chức, viên chức, nhân viên, học sinh, và cha mẹ học sinh, các lực lượng trong xã hội nhằm thúc đẩy phong trào học tập đạt kết quả cao nhất, vận động nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ.
- Xây dựng và phát triển tốt các mối quan hệ giữa nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh, Chi hội khuyến học của trường và các tổ chức, nhà tài trợ, các nhà mạnh thường quân, hảo tâm trong việc phối hợp về công tác quản lý của nhà trường, biện pháp phối hợp giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp, giải quyết kiến nghị của cha mẹ học sinh.
- Phối hợp trong việc bổ sung thêm cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp học và các hoạt động giáo dục khác; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Trưởng ban đại diện cha

mẹ học sinh của trường, lớp, Chi hội trường khuyến học trường, chủ tịch công đoàn cơ sở, bí thư đoàn trường.

5. Giải pháp đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý

- Tập trung rà soát, thực hiện tốt quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng CBQL hàng năm.
- Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.
- Tạo điều kiện để CBQL tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý.
- Phát huy tinh thần “dám làm dám chịu trách nhiệm”.

6. Giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin

- Tiếp tục đầu tư các thiết bị đảm bảo việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin nội bộ trong nhà trường. Thực hiện hợp đồng liên kết sử dụng đường truyền internet tốt, phục vụ cho việc cập nhật thông tin, nghiên cứu tài liệu quản lý, dạy - học.
- Đầu tư các phần mềm trong công tác quản lý (nhân sự, tài chính, tài sản, xếp thời khóa biểu, thư viện, thi đua - khen thưởng), dạy - học (điểm số, xếp loại học sinh), hoàn chỉnh việc thực hiện sổ điểm điện tử và in Sổ gọi tên ghi điểm vào cuối năm học.
- Thành lập và củng cố hoạt động tổ công nghệ thông tin nhằm đảm bảo hoạt động an ninh mạng, bảo trì các thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng quy chế hoạt động của ban quản trị trang web của trường.
- Phụ trách thực hiện: Phó Hiệu trưởng cơ sở vật chất, tổ công nghệ thông tin, ban quản trị trang web của trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch

- Thu thập thông tin, dữ liệu để xây dựng dự thảo: Từ ngày 01/7 đến ngày 15/7/2025.
- Hoàn thành dự thảo kế hoạch chiến lược phát triển và tổ chức lấy ý kiến các lực lượng trong, ngoài nhà trường: Từ ngày 01/8/2025 đến hết ngày 28/8/2025.
- Thông qua Hội đồng trường: Ngày 29/8/2025.
- Gửi UBND xã thẩm định: Hạn chót ngày 01/9/2025.

2. Triển khai thực hiện

2.1. Kế hoạch này được phổ biến, tuyên truyền, quán triệt đến tất cả công chức, viên chức, nhân viên và học sinh trong toàn đơn vị; Ban đại diện cha mẹ học sinh; Chi hội khuyến học và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Báo cáo đến UBND xã Phước Vĩnh Tây.

2.2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục

nhà trường, thành phần đại diện, gồm: Chi ủy, cán bộ quản lý, công đoàn, đoàn thanh niên, tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng, ban điện diện CMHS, chi hội Khuyến học.

2.3. Qui định trách nhiệm của các tổ chức, bộ phận, học sinh trong nhà trường.

a) Hiệu trưởng

- Trực tiếp xây dựng dự thảo kế hoạch chiến lược của đơn vị; tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong và ngoài nhà trường; ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai kế hoạch chiến lược; thành lập ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ thực hiện kế hoạch.

- Trình UBND xã Phước Vĩnh Tây thẩm định kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035.

- Phụ trách trực tiếp nội dung tại: mục tiêu phát triển qui mô, mục tiêu chất lượng đội ngũ, huy động nguồn lực xã hội.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá, báo cáo, điều chỉnh kế hoạch chiến lược.

- Hoàn chỉnh việc xây dựng nội quy, quy chế làm việc của đơn vị.

b) Các Phó Hiệu trưởng

- Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn: Chịu trách nhiệm nội dung tại: mục tiêu chất lượng giáo dục” và theo nhiệm vụ phân công của từng năm học, tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược; đề xuất với thủ trưởng đơn vị giải pháp thực hiện phù hợp với tình hình đơn vị.

- Hiệu trưởng phụ trách công tác cơ sở vật chất: Chịu trách nhiệm nội dung tại: mục tiêu phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; ứng dụng công nghệ thông tin” và theo nhiệm vụ phân công của từng năm học, tổ chức kiểm tra – đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược; đề xuất với thủ trưởng đơn vị giải pháp thực hiện phù hợp với tình hình đơn vị.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác ngoài giờ: Chịu trách nhiệm nội dung về chất lượng xếp loại hạnh kiểm; duy trì sĩ số học sinh, học sinh lưu ban bỏ học; an ninh trật tự trường học; các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; công tác huy động và theo dõi cấp phát học bổng cho học sinh; công tác thi đua-khen thưởng; các hội thi giáo viên giỏi; phong trào viết sáng kiến, nghiên cứu khoa học ứng dụng, đồ dung dạy học.

c) Tổ trưởng chuyên môn, văn phòng: Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ theo chỉ tiêu từng năm học và định hướng các mục tiêu của kế hoạch chiến lược; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kế hoạch của tổ, chất lượng công tác của các thành viên trong tổ; đề xuất các giải pháp thực hiện phù hợp.

d) Giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược của nhà trường, kế hoạch năm học của trường, kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch cá nhân; quan tâm đến việc tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, học tập trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài đơn vị để thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm góp phần nâng cao chất lượng của cá nhân và đơn vị; quan tâm đến việc thực hiện tốt quy định chuẩn mực đạo đức nhà giáo.

e) Đối với học sinh: Không ngừng ra sức học tập và rèn luyện; tham gia tốt các hoạt động trong và ngoài nhà trường; chấp hành tốt nội quy nhà trường, chính sách – pháp luật của Nhà nước; xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

g) Đối với các tổ chức đoàn thể trong đơn vị: Bí thư Chi đoàn trường xây dựng kế hoạch, chương trình hành động phù hợp với mục tiêu kế hoạch chiến lược của đơn vị và kế hoạch năm học. Phối hợp, tư vấn, đề xuất việc làm thiết thực phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị như: trong xây dựng cơ quan văn hóa; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho viên chức, nhân viên, người lao động; phát triển các phong trào thể dục thể thao; tạo cảnh quan sư phạm sáng - xanh - sạch - đẹp.

h) Đối với Chi hội khuyến học, Ban đại diện CMHS: Tăng cường công tác phối hợp, đẩy mạnh công tác huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ tốt các hoạt động dạy - học của đơn vị; kết hợp cùng nhà trường trong việc giáo dục đạo đức học sinh, công tác huy động học sinh.

V. KẾT LUẬN

- Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035 nhằm định hướng cho sự xây dựng phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới, nhằm giúp nhà trường có kế hoạch cụ thể và điều chỉnh phù hợp trong từng kế hoạch năm học hàng năm.

- Trong quá trình tổ chức triển khai kế hoạch chắc sẽ có nhiều tác động từ yếu tố khách quan, chủ quan Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược sẽ có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp nhằm phát triển nhà trường một cách bền vững.

- Toàn thể công chức, viên chức, nhân viên và học sinh trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây quyết tâm phấn đấu trong công tác vượt qua mọi khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, hoàn thành tốt kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035.

VI. KIẾN NGHỊ: không.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của trường Tiểu học và THCS Phước Vĩnh Tây giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn đến năm 2035./.

Nơi nhận:

- HĐND xã Phước Vĩnh Tây;
- UBND xã Phước Vĩnh Tây;
- Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng;
- Thành viên Hội đồng trường;
- Tổ chuyên môn; Văn phòng;
- CĐCS, Đoàn trường;
- Niêm yết công khai;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Vũ